

*Sóc Trăng, ngày 05 tháng 5 năm 2020*

Số: 11/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần M; Địa chỉ: đường P, phường Z, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Ngọc H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần M.

+ Người đại diện theo Ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân C; Địa chỉ: đường H, khóm A, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn D; sinh năm: 1972; Địa chỉ: đường T, khóm A, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Phan Văn D đồng ý trả cho Công ty Cổ phần M số tiền nợ là 166.512.061 đồng.

2.2. Thời gian trả số tiền trên vào ngày 30/8/2020 (trả một lần).

Kể từ ngày Công ty Cổ phần M có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Phan Văn D còn phải trả lãi cho Công ty Cổ phần M theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn D đồng ý chịu số tiền 4.162.801 đồng.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Msố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.954.900 đồng theo biên lai thu số 0001700 ngày 19/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPS;
- Chi cục THADS TPS
- Lưu HS.

**Nguyễn Thị Thúy Uyên**